

NGHỊ QUYẾT

Quy định tặng Huy hiệu "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng"

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Xét Tờ trình số 3386/TTr-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định tặng Huy hiệu "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng";

Sau khi nghe Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định tặng Huy hiệu "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng", cụ thể như sau:

1. Tên gọi: Huy hiệu "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng"
2. Nguyên tắc tặng Huy hiệu
 - a) Việc tặng Huy hiệu "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng" phải tuân thủ các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và được thực hiện bằng Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
 - b) Huy hiệu được xét tặng một lần cho mỗi cá nhân có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định. Không có hình thức truy tặng;
 - c) Hàng năm xét tặng Huy hiệu 01 đợt vào dịp kỷ niệm ngày Giải phóng tỉnh Cao Bằng (03/10); trường hợp đặc biệt có thể xét tặng đợt xuất;
 - d) Việc xét tặng Huy hiệu phải bảo đảm đúng đối tượng, tiêu chuẩn, quy trình quy định và tuân thủ nguyên tắc công bằng, dân chủ, công khai.

3. Đối tượng, tiêu chuẩn được xét tặng Huy hiệu "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng"

Huy hiệu "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng" xét tặng cho các cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

3.1. Không xác định thời gian công tác đối với các cá nhân sau:

a) Cá nhân là lãnh đạo cao cấp của Đảng và Nhà nước, lãnh đạo chủ chốt của các bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương: có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng (có văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy);

b) Cá nhân đã và đang đảm nhiệm chức vụ Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Thường trực HĐND tỉnh; Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND tỉnh; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; Tỉnh ủy viên các khóa; đại biểu Quốc hội các khóa thuộc Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Cao Bằng;

c) Các cá nhân hoạt động cách mạng từ 31 tháng 12 năm 1944 trở về trước, cán bộ tiền khởi nghĩa, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

d) Cá nhân là Bí thư, Phó bí thư cấp xã, cấp huyện, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính cấp xã, cấp huyện, chỉ huy các khu, đội du kích trong thời kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

3.2. Cá nhân đã và đang công tác tại tỉnh Cao Bằng từ 20 năm trở lên, trong thời gian công tác luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và thuộc một trong các đối tượng sau:

a) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh (hoặc tương đương); Bí thư, Phó Bí thư huyện ủy, Thành ủy, Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;

b) Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND; Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND các huyện, Thành phố thuộc tỉnh Cao Bằng.

3.3. Cá nhân có thời gian công tác tại tỉnh Cao Bằng từ 25 năm trở lên đối với nữ, từ 30 năm trở lên đối với nam (Trường hợp công tác tại vùng đặc biệt khó khăn theo quy định của cấp có thẩm quyền, thì thời gian công tác từ 20 năm trở lên đối với nữ, từ 25 năm trở lên đối với nam); trong thời gian công tác luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đã được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

a) Cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, người lao động đang công tác trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các đơn vị sự nghiệp, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;

b) Cá nhân thuộc các đơn vị Lực lượng vũ trang tỉnh Cao Bằng;

c) Cá nhân đã nghỉ hưu trên địa bàn tỉnh hoặc ngoài địa bàn tỉnh.

3.4. Cá nhân là nông dân, đã được công nhận là điển hình sản xuất - kinh doanh giỏi cấp tỉnh, đã được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trở lên.

3.5. Cá nhân là chủ doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh có nhiều đóng góp tích cực, hiệu quả vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế vào ngân sách nhà nước 10 năm liền tính đến thời điểm xét tặng, có nhiều đóng góp cho các hoạt động xã hội từ thiện tại Cao Bằng và đã được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3.6. Cá nhân là người ngoài tỉnh có đóng góp lớn vào sự nghiệp xây dựng và phát triển của tỉnh, có các công trình, đề tài, sáng kiến...được công nhận và áp dụng có hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng, ngoại giao đối với tỉnh Cao Bằng và đã được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3.7. Gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có đóng góp lớn về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (chỉ xét đối với chủ hộ).

3.8. Cá nhân là người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài có đóng góp lớn vào sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng; củng cố và phát triển mối quan hệ hữu nghị và sự hợp tác giữa tỉnh Cao Bằng với các tỉnh của một số nước mà tỉnh Cao Bằng có mối quan hệ hợp tác.

4. Các trường hợp được ưu tiên trong quá trình xét tặng Huy hiệu "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng"

4.1. Cá nhân là thương binh hoặc có con là Liệt sỹ; cá nhân đã được tặng Huân chương Kháng chiến, "Giải thưởng Nhà nước", "Giải thưởng Hồ Chí Minh": được giảm 05 năm so với thời gian quy định.

4.2. Cá nhân nghỉ hưu hưởng chế độ Bảo hiểm xã hội trước năm 1995: được giảm 07 năm so với quy định.

4.3. Cá nhân đã được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Đại đoàn kết dân tộc, Huân chương Dũng cảm; Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, Huân chương Lao động; Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Chiến công, Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú, Thầy thuốc Nhân dân, Thầy thuốc Ưu tú, Nghệ sỹ Nhân dân, Nghệ sỹ Ưu tú, Nghệ nhân Nhân dân, Nghệ nhân Ưu tú, Chiến sỹ thi đua toàn quốc trên địa bàn tỉnh Cao Bằng: được giảm 03 năm so với quy định.

4.4. Cá nhân đang tham gia công tác tại tỉnh Cao Bằng được cử đi học, biệt phái hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự, sau đó tiếp tục trở về công tác thì thời gian đi học, biệt phái hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự vẫn được tính là thời gian công tác để xét tặng Huy hiệu.

5. Các trường hợp không xét tặng Huy hiệu "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng"

5.1. Các trường hợp bị kỷ luật khai trừ Đảng, buộc thôi việc, bị loại ngũ (tước quân tịch, danh hiệu), vi phạm pháp luật bị kết án phạt tù cho hưởng án treo trở lên.

5.2. Thời gian thi hành kỷ luật đối với cá nhân bị kỷ luật từ mức khiển trách tới dưới mức buộc thôi việc, thì không được tính vào thời gian xét tặng Huy hiệu.

6. Cá nhân được tặng Huy hiệu "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng" được cấp Bằng công nhận kèm hiện vật Huy hiệu.

7. Nguồn kinh phí thực hiện: kinh phí chuẩn bị hiện vật tặng Huy hiệu "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng" từ Quỹ thi đua, khen thưởng của tỉnh hàng năm (từ nguồn Ngân sách địa phương).

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn chi tiết và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; định kỳ báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khoá XV, kỳ họp thứ 14 thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng: Chủ tịch nước, Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác ĐBQH;
- Bộ Nội vụ;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- TT HĐND; UBND; UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Cao Bằng;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VPTU, các Ban của Tỉnh ủy;
- VPĐDBQH&HĐND, VPUBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, Đoàn thể tỉnh;
- Huyện ủy, HĐND, UBND các huyện, Thành phố;
- Các cơ quan TW, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- TT Thông tin - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoàng Anh